[**CHÚA GIÊSU ĐÃ THUA MỘT ĐỨC TIN TUYỆT VỜI (có Youtube)**](http://suyniemhangngay.net/2017/08/18/chua-giesu-da-thua-mot-duc-tin-tuyet-voi/)

Thiên Chúa muốn chúng ta hạnh phúc, Người mang hạnh phúc đến cho chúng ta, người đàn bà xứ Canaan hiểu điều đó nên đã tìm đến Chúa!  Bà muốn Chúa Giêsu nhìn đến nhu cầu bà xin cho con gái bà.  Bà muốn Thiên Chúa thể hiện lòng nhân lành đối với con bà, lời van xin của bà mới đẹp làm sao: “Lạy Ngài là con Vua Đavít, xin thương xót tôi!” (Mt 15, 22)  Bà coi Chúa Giêsu là Đấng Messia.

***Sự thinh lặng của Chúa Giêsu***

Bà xin Chúa không trả lời, có phải bà bị miệt thị không?  Chắc chắn là thế, nhưng bà cứ xin Chúa phải trả lời: “Thầy chỉ được sai đến cùng chiên lạc nhà Israel” (Mt 15, 24).  Câu này thể hiện sự vâng phục của Chúa Giêsu được Cha sai đến cùng dân Israel, và mạc khải cho dân biết về lòng trắc ẩn của Thiên Chúa đối với họ.  Lời cầu xin của bà xứ Canaan khó có thế chấp nhận, nhưng bản chất và tình thương của một người mẹ bảo bà cứ xin.

Chúng ta biết, giữa người Do thái và dân ngoại có một bức tường ngăn cách, thánh Phaolô gọi đó là “bức tường hận thù” (x. Eph 2, 14).  Chính sự ngăn cách này mà Chúa Giêsu cũng bảo môn đệ đừng đi theo đường của dân ngoại, cầu nguyện “đừng có lải nhải như dân ngoại” (Mt 6, 7).  Và nếu ai đó muốn nhục mạ người nào trong dân Israel, thì hãy “đối xứ với họ như dân ngoại” (x. Mt 18, 17), nên không có lạ gì khi môn đệ ngạc nhiên thấy Thầy tiếp chuyện với người phụ nữ xứ Samaria dân ngoại.  Thế mới biết người đàn bà xứ Canaan can đảm biết chừng nào, bà đã vượt qua tất cả rào cản về tôn giáo, địa lý, niềm tin, nhất là về thân phận phụ nữ của chính bà.  Vì ngay người nữ Do thái còn không được nhắc đến trong lời cầu nguyện, lời chứng của họ không có giá trị pháp lý, không giải quyết được gì ở nơi công cộng, huống hồ là đàn bà dân ngoại.

Chúa Giêsu không đề cập đến những vấn đề trên.  Tuy nhiên, bà này vượt qua ranh giới dân ngoại, kêu xin một người Do thái với lòng kính trọng: “Lạy Ngài là con Vua Đavít” (Mt 15, 22).  Có lẽ bà đã nghe nói nhiều về Chúa Giêsu, trong lòng bà có điều không biết rõ, phải chăng là hồng ân của Thiên Chúa.

Nhưng bà biết, theo ý kiến của dân chúng, bà có thể xin được điều bà cần nơi Đấng được Thiên Chúa sai đến.  Bà liều đến, Chúa Giêsu không chấp nhận, bà nhờ vả các môn đệ, khiến các ông phải thưa với Chúa Giêsu: “Xin Thầy thương để bà ấy về đi, vì bà cứ theo chúng ta mà kêu mãi” (Mt 15, 23).  Các ông muốn Chúa nhận lời ngay, Chúa từ chối, bà khăng khăng sấp mình xuống.  Chúa bảo bà, “không nên lấy bánh của con cái mà vứt cho chó” (Mt 15, 26) để giải thích lý do tại sao Người không thể nhận lời bà xin.  Bà đáp rằng: “vâng, lạy Ngài, vì chó con cũng được ăn những mảnh vụn từ bàn của chủ rơi xuống” (Mt 15, 27).  Lời này đã thuyết phục được Chúa Giêsu, ma quỉ bị trục xuất, con gái bà được giải thoát.

Lời bà van xin không được xét đến, xin mãi bị từ chối, lại còn bị miệt thị như chó.  Chúng ta tự hỏi: điều gì đã khiến cho bà dám làm tất cả?  Thưa vì yêu.  Với tình mẫu tử, bà không đành lòng ngồi nhìn đứa con mình bị ma quỉ hành hạ, bà đi khắp đó đây tìm thầy chạy thuốc, vượt qua cả những nơi bị xem là cấm kỵ.  Yêu con, bà chấp nhận tất cả, không những đến với Chúa Giêsu là người Do thái, lại còn tin Chúa có quyền năng thống trị được ma quỉ, tin Chúa có lòng thương xót sẽ ra tay cứu chữa, tin Chúa có trái tim rộng mở để không phân biệt người ngoại, kẻ đạo.  Đáng ngưỡng mộ cho một người mẹ.

***Giao ước và đức tin***

Dù bà đã công nhận kế hoạch của Thiên Chúa, cũng như vai trò cứu thế của Chúa Giêsu được sai đến với nhà Israel, nhưng bà hy vọng rằng sự quan phòng của Thiên Chúa Đấng Cứu Thế không chỉ liên kết chặt chẽ với Israel, mà còn trải dài đến mọi dân tộc, kể cả dân ngoại, “vì nhà Ta là nhà cầu nguyện cho mọi dân tộc” (Is 56, 7); để “hết thảy chư dân hãy ca tụng Ngài” (Tv 66).  Bà cũng tin rằng, những rào cản ngăn cách giữa con người một ngày kia sẽ được tháo bỏ, không còn trở ngại cho việc thi ân giáng phúc của Thiên Chúa.  Bà tin, Chúa Giêsu đã được Thiên Chúa sai đến như vị Cứu tinh dân ngoại, bởi bà tin Thiên Chúa đã hành động.  Lời thánh Phaolô chứng tỏ điểu đó: “Như xưa anh em không tin Thiên Chúa, nhưng nay vì họ cứng lòng tin, nên anh em được thương xót” (Rm 11, 32).  Tại Nagiaret, Đức Giêsu đã không thể làm một phép lạ nào vì họ không tin vào Người, bởi vì họ cứng lòng tin.  Người đàn bà này bằng đức tin đã đến gần Chúa Giêsu.  Bà quả là một người mẹ có lòng tin tuyệt đối vào Thiên Chúa, bà đã được Thiên Chúa xót thương (x. Rm 11, 13-15. 29-32)

***Bài học cho chúng ta***

Chúng ta học được nhiều điều ở nơi bà xứ Canaan.  Nhờ đức tin của bà, Chúa Giêsu hoàn thành phép lạ cứu con gái bà.  Người ban cho bà được đồng bàn tình thương của Thiên Chúa như con cái Cha trên Trời.  Được trở nên con cái Thiên Chúa là ơn gọi của chúng ta!  Chúng ta không bị tách rời khỏi Giao ước ban đầu.  Chúa Giêsu đến để kiện toàn, vì: “Không còn Do Thái hay Hi lạp; không còn nô lệ hay tự do, không còn nam hay nữ; vì hết thảy anh em là một trong Đức Kitô Yêsu”(Gal 3, 28).  Thánh Gioan nói với chúng ta rằng chúng ta có quyền là con.  Tất cả những ai đón nhận Người thì Người ban cho họ quyền làm con Thiên Chúa (x. Ga 1, 12).  Cả chúng ta nữa, chúng ta được Thiên Chúa Cha mời gọi vào dự tiệc cưới Con Chiên.

Bánh vẫn luôn luôn là nội dung của câu chuyện.  Bánh được ban cho dân chúng ăn no nê, thỏa mãn sự thèm muốn.  Bánh đã được ban tặng cho 12 chi tộc Israel, bánh ấy đã không được chấp nhận, nay Bánh ấy được ban cho dân ngoại.  Chúa Giêsu là Bánh của con cái Thiên Chúa.  Phẩm vị của những người làm con Thiên Chúa mới đẹp làm sao.

Chúa Giêsu dạy chúng ta hãy kiên trì cầu nguyện, như: người bạn đến quấy rầy xin bánh, bà góa yêu cầu vị thẩm phán bất lương xử kiện, cụ thể người đàn bà xứ Canaan đã chiến đấu và đã chiến thắng.  Thiên Chúa vui mừng vì đã có cơ hội để chịu thua một đức tin tuyệt vời.  Trong đời sống của chúng ta, chúng ta cũng phải chiến đấu một trận chiến, ai có đức tin tuyệt vời sẽ là người chiến thắng.  Amen!

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ